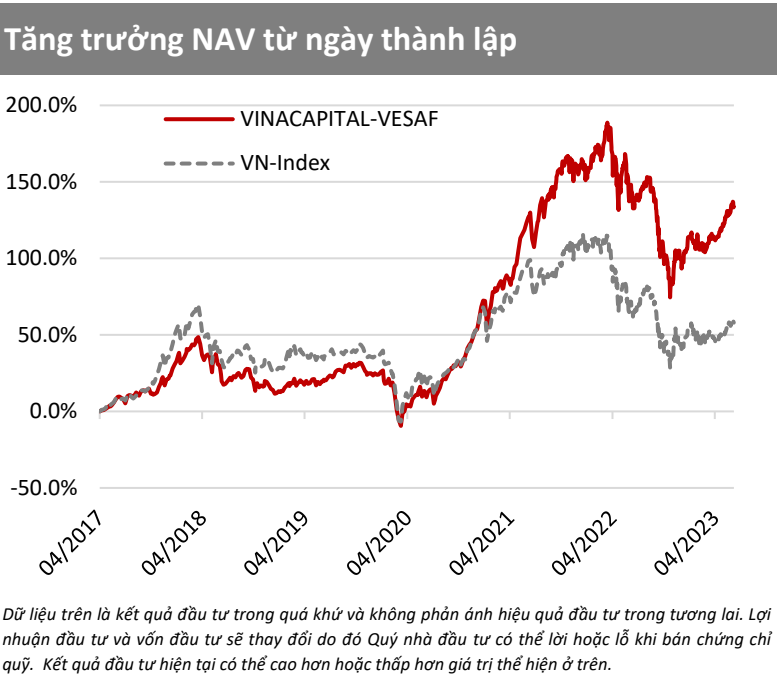


VINACAPITAL-VESAF

Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

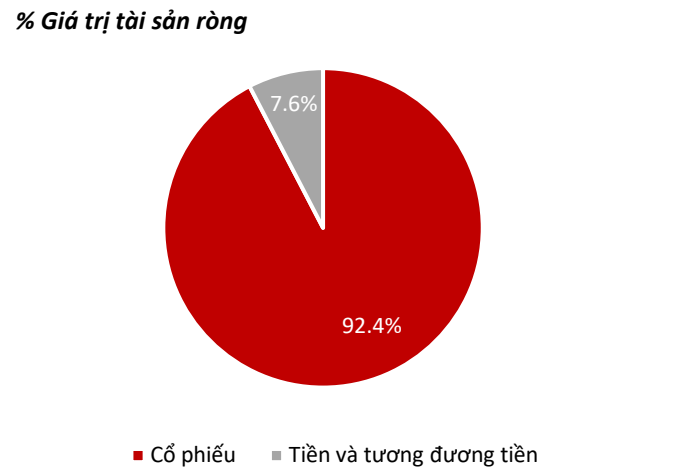


Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF		
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,186.0	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	23,377.7	
Lợi nhuận tháng 06/2023 (%)	3.5	4.2
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	18.4	11.2
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	28.9	10.7
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	14.7	7.7
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	133.8	57.9

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản



Thông tin quỹ	
Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

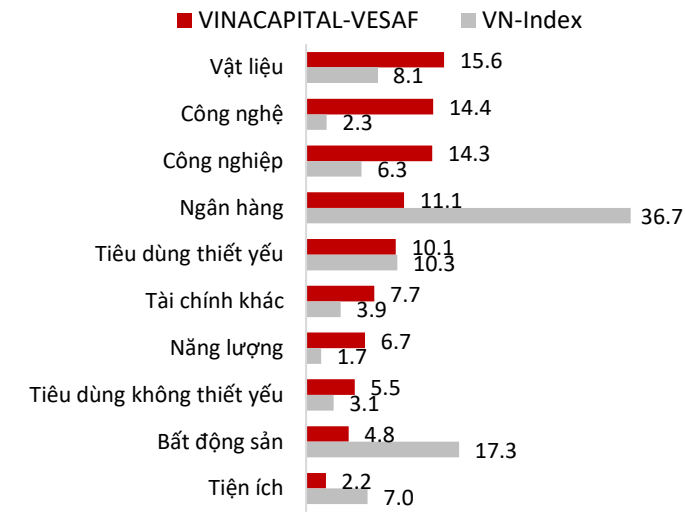
Chỉ số danh mục cổ phiếu		
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	12.0	15.3
Chỉ số P/B (x) (*)	2.1	1.7
Chỉ số ROE (%) (*)	16.5	12.8
Tỷ suất cổ tức (%)	2.9	1.9
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	41.2	-
Hệ số Sharpe	0.5	0.2
Số lượng cổ phiếu	25.0	398

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	14.4
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	6.6
MBB	Ngân hàng	5.6
STB	Ngân hàng	5.5
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.5
PVS	Năng lượng	4.6
DPR	Vật liệu	4.1
VCI	Tài chính khác	3.9
SZC	Công nghiệp	3.9
PLC	Vật liệu	3.7

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN-Index tiếp tục tăng 4,2% trong tháng 6/2023, đóng cửa ở 1.120,2 điểm. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng 11,2%. Sau năm 2022 giảm 32,8% do tác động của nhiều sự kiện, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trở lại là một trong những thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhất ở Châu Á trong nửa đầu 2023, chỉ sau Nhật Bản và Đài Loan.

Như đã đề cập trong các báo cáo lần trước của chúng tôi, Ngân hàng Nhà nước đã hạ lãi suất điều hành tổng cộng 4 lần trong 6 tháng đầu năm nay. Mặt bằng lãi suất tiền gửi hiện đã thấp hơn khoảng 1,5% so với thời điểm đầu năm.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%	-5.6%	-2.9%	-5.8%	-1.6%	5.5%	-10.2%	-11.3%	-1.8%	-0.1%	-24.4%
2023	9.9%	-5.2%	2.1%	1.8%	5.7%	3.5%							18.4%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF (tt.)

Điều này trực tiếp thúc đẩy dòng tiền vào các kênh đầu tư hấp dẫn hơn như thị trường chứng khoán, vốn vẫn ở trong vùng định giá thấp.

Tâm lý thị trường khá tích cực trong tháng 6. Giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày (tính trên cả ba sàn) tăng lên mức cao nhất trong 14 tháng, đạt 843 triệu USD/ngày. Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng trong 3 tháng liên tiếp, với giá trị bán ròng trong tháng 6 và cả quý 2/2023 là 17 triệu USD và 214 triệu USD. Tuy nhiên, việc khối ngoại bán ròng đã không có ảnh hưởng nhiều đến thị trường nhờ sự tham gia tích cực của nhà đầu tư cá nhân trong nước. Tính trên sàn HOSE trong tháng 6/2023, giá trị giao dịch của nhà đầu tư cá nhân trong nước chiếm 85% tổng giá trị giao dịch, mức cao nhất kể từ tháng 9/2022.

GDP của Việt Nam tăng 4,1% trong quý 2/2023, đưa tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm lên 3,7%. Mức tăng trưởng này chỉ cao hơn 1,7% trong 6 tháng đầu năm 2020 trong suốt giai đoạn 13 năm từ 2011 đến 2023. Nếu tính riêng tháng 6, các số liệu kinh tế có mức độ cải thiện nhẹ so với tháng 5. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6 tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, giúp mức giảm trong 6 tháng đầu năm chỉ còn -1,2%. Xuất khẩu và nhập khẩu, dù vẫn giảm 11,4% và 16,9% trong tháng 6/2023 so với cùng kỳ năm trước, đã tăng 4,5% và 2,6% so với tháng 5/2023. Tuy nhiên, chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tháng 6 chỉ đạt 46,2, cho thấy việc hồi phục về sản xuất và xuất nhập khẩu trong những tháng tới vẫn chưa thể diễn ra nhanh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 6,5% trong tháng 6 và 10,9% trong nửa đầu năm (8,4% sau khi đã loại trừ lạm phát). Lạm phát vẫn được kiểm soát tốt với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 chỉ tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù kinh tế Việt Nam vẫn chưa vượt qua giai đoạn gặp nhiều khó khăn và tăng trưởng chậm, những kỳ vọng về hồi phục đã xuất hiện. Chính phủ vẫn liên tục nhấn mạnh về việc triển khai các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, yêu cầu các ngân hàng giảm lãi suất cho vay. Theo số liệu của Bloomberg, tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2024 của các doanh nghiệp niêm yết được dự báo đạt trên 20%. Về mặt định giá, chỉ số VN-Index đang giao dịch ở mức P/E 2023 là 11,5 lần, vẫn ở vùng định giá thấp trong vòng 10 năm trở lại đây (thấp hơn khoảng 1,5 lần độ lệch chuẩn so với trung bình 10 năm). Mức định giá này vẫn là cơ hội hấp dẫn để đầu tư dài hạn. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cẩn trọng ở những thời điểm thị trường tăng nóng và giữ vững kỷ luật đầu tư, lựa chọn cổ phiếu có động lực tăng trưởng về kết quả kinh doanh với tầm nhìn đầu tư dài hạn.

CẬP NHẬT VỀ VINACAPITAL-VESAF

Quỹ VINACAPITAL-VESAF tăng 3,5% trong tháng 6, với sự đóng góp của các cổ phiếu lớn trong danh mục, bao gồm QNS (+11,1%), MWG (+10,5%) và MBB (+11,4%). Như đã trình bày trong các báo cáo trước, QNS có hiệu suất tích cực trong nửa đầu năm 2023 nhờ vào một triển vọng lợi nhuận cao (tăng trưởng lợi nhuận 80% trong 6 tháng 2023 so với cùng kỳ). Trong khi đó, MWG và MBB là những cổ phiếu có mức tăng giá thấp hơn trong các tháng đầu năm do ảnh hưởng của sức tiêu dùng yếu và thị trường bất động sản kém tích cực. Tuy nhiên, giá cổ phiếu của MWG và MBB trong tháng 6 đang phản ánh kỳ vọng của nhà đầu tư về sự hồi phục kinh tế (trong giai đoạn đầu) trong khi Chính phủ đang có những chính sách hỗ trợ tài khóa và tiền tệ.

Một số cổ phiếu khác trong danh mục đã có hiệu suất cao trong tháng 6 nhờ vào những câu chuyện riêng. SSI đã tăng 15,8% trong tháng 6 khi thanh khoản thị trường cải thiện đáng kể (giá trị giao dịch tăng +35% so với tháng trước) và hoạt động cho vay margin đang dần hồi phục khi lãi suất cho vay bắt đầu giảm. Bên cạnh VCI, SSI cũng là một lựa chọn trong ngành chứng khoán của chúng tôi, dựa trên những đánh giá về nền tảng vốn, thị phần và thể mạnh trong mảng môi giới cá nhân, và danh mục trái phiếu doanh nghiệp ít rủi ro. DHA, một cổ phiếu trong ngành vật liệu xây dựng, tăng 10,5% trong tháng 6. Trong những năm hoạt động đầu tư công ổn định ở mức thấp, DHA vẫn duy trì một tỷ suất cổ tức hấp dẫn (trung bình 8.5% trong 3 năm), và đang được đánh giá là được hưởng lợi từ các dự án hạ tầng đang được đẩy mạnh ở các khu vực phía Nam trong năm 2023. HAH tăng 10,5% trong tháng 6, do những kỳ vọng về phục hồi của ngành khi cước tàu tăng 15%-20% từ vùng đáy và chúng tôi đã thực hiện giải ngân vào thời điểm định giá P/B chỉ 0.8x.

Danh mục VINACAPITAL-VESAF tăng 18,4% trong nửa đầu của 2023, nhờ việc chọn lọc công ty trong những lĩnh vực kinh tế có nhiều thuận lợi hơn trong bối cảnh vĩ mô khá thách thức. Chúng tôi đã giảm tỷ trọng tiền mặt về 7,6% (từ mức 24,4% vào cuối 2022). Trong giai đoạn nửa cuối của 2023, danh mục của chúng tôi sẽ tiếp tục phân bổ vào những công ty hưởng lợi từ sự hồi phục dần của tiêu dùng và xuất khẩu, tuy nhiên, các tiêu chí chọn lọc cổ phiếu vẫn sẽ là yếu tố then chốt vì sẽ có sự phân hóa lớn trong quá trình phục hồi của nền kinh tế.